

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 12-3-2021  
V/v ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Hồ Điệp

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Mai Vinh

Ông Nguyễn Thành Biên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thủy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 10/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Phương A, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ GC1, phường PL, quận KA, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

Bị đơn: Anh Phạm Quang B, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số 75 Nb 80636 Mc, Cộng hòa Liên bang Đức; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và các bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Phương A trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Quang B kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND quận Kiến An, thành phố Hải Phòng vào ngày 18/8/2016. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị và anh B bất đồng quan điểm sống, tính cách và lối sống không hợp nhau. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng, trầm trọng, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã và không thể hòa giải.

Cuối năm 2016, anh B quay về Cộng hòa Liên bang Đức sinh sống, từ đó đến nay vợ chồng chị sống ly thân với nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không tồn tại, khả năng đoàn tụ là không thể, nên chị yêu cầu án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Quang B.

Về con chung: Chị và anh Phạm Quang B không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị và anh Phạm Quang B không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai, bị đơn là anh Phạm Quang B trình bày như sau:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Phương A kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND quận Kiến An, thành phố Hải Phòng vào ngày 18/8/2016. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách và lối sống không hợp nhau. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng, trầm trọng, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã và không thể hòa giải. Cuối năm 2016, anh B quay về Cộng hòa Liên bang Đức sinh sống, từ đó vợ chồng ít liên lạc với nhau, do xa cách về địa lý nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Anh chị sống ly thân với nhau kể từ khi anh quay lại Đức đến nay. Nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, khả năng hàn gắn, đoàn tụ là không thể, nên anh yêu cầu án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho anh được ly hôn với chị A.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Phương A không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh và chị Nguyễn Phương A không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án tranh chấp về việc ly hôn. Bị đơn anh Phạm Quang B hiện đang sinh sống tại Cộng hòa Liên bang Đức, nguyên đơn chị Nguyễn Phương A sinh sống tại Hải Phòng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn là chị Nguyễn Phương A vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Phạm Quang B vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng

mặt chị Nguyễn Phương A, anh Phạm Quang B theo điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Quang B kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND quận Kiến An, thành phố Hải Phòng vào ngày 18/8/2016 là quan hệ hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Theo lời khai của chị A và anh B thì sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không cùng quan điểm sống, tính cách và lối sống không hợp nhau. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng, trầm trọng, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã và không thể hòa giải. Cuối năm 2016, anh B quay về Cộng hòa Liên bang Đức sinh sống, từ đó vợ chồng ít liên lạc với nhau, do xa cách về địa lý nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Anh chị sống ly thân với nhau kể từ khi anh quay lại Đức đến nay. Cả hai bên đều xác định không còn tình cảm và cùng yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn với nhau. Xét việc thuận tình ly hôn của Chị A và Anh Phạm Quang B là tự nguyện, hai anh chị đều xác định hai bên có nhiều mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung, mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng đoàn tụ. Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Phương A và anh Phạm Quang B.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Phương A và anh Phạm Quang B không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Phương A và anh Phạm Quang B không có tài sản chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Phương A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo chị Nguyễn Phương A và anh Phạm Quang B được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Phương A.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Phương A được ly hôn anh Phạm Quang B.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Phương A và anh Phạm Quang B không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Phương A và anh Phạm Quang B không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Chị Nguyễn Phương A phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0019225 ngày 25 tháng 01 năm 2021. Chị Nguyễn Phương A đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Phương A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ.

Anh Phạm Quang B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014./.

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Biên**

**Nguyễn Thị Mai Vinh**

**Đặng Hồ Điệp**

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận Kiến An, TP Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Hồ Điệp**

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Biên**

**Nguyễn Thị Mai Vinh**

**Đặng Hồ Điệp**

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận Kiến An, TP Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Hồ Điệp**